

476/145

GLYCEROL

3 g
6 Tubes



Retal enemas

Manufacturer:
Hadiphar Pharmaceutical JSC.
167 Ha Huy Tap - Ha Tinh City- Ha Tinh

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Ngày cấp: 12/6/2019

Handwritten signature

STIPROL 3g

THÀNH PHẦN Mỗi 3g có chứa:
Glycerol 2,25 g
Tá dược
Dịch chiết Chamomile 0,10 g
Dịch chiết Mallow 0,10 g
Tinh bột 0,02 g
Nước cất v.v

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG, TÁC DỤNG PHỤ,
LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG: Xin xem trong tờ HDSĐ
Các thông tin khác xin xem trong tờ HDSĐ
Tuỳ nhà dùng để tin sinh, không vứt rác ra môi trường.
BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ không vượt quá 30°C, tránh ánh
sáng.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
ĐỂ THUỐC TRÁNH XA TÂM VỚI CỦA TRẺ

Số M SX:
NSX:
HD:

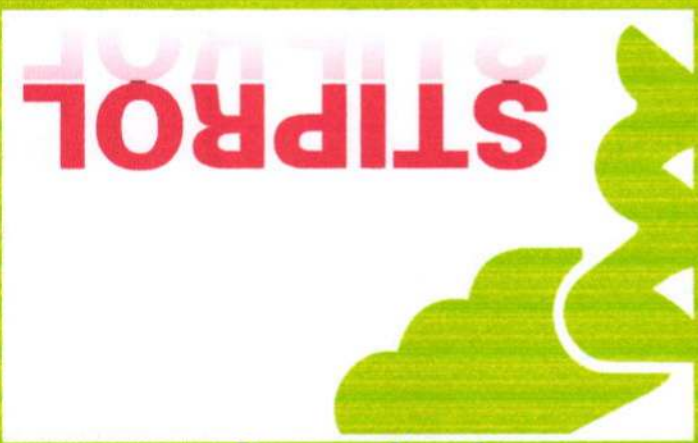
SDK:



Nhà sản xuất:
Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh
167 Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CÔNG TY
DƯỢC PHẨM
TÂN THỊNH
0. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

GLYCEROL

3 g
6 tuyp thút



Gel thút trực tràng

COMPOSITION
Each 3g contains:
Glycerol 2,25 g
Excipients
Chamomile Fluid Extract 0,10 g
Mallow Fluid Extract 0,10 g
Starch 0,02 g
Purified Water. Q.s.



INDICATION, CONTRA-INDICATION, PRECAUTION, SIDE-EFFECT,
DOSAGE, ADMINISTRATION: Please see in the insert paper
See package insert for full prescribing information.
Do not waste the box into the environment after use.
Store at temperature not exceeding 30°C, protected from sunlight
READ CAREFULLY THE INTERNAL LEAFLET BEFORE USE
KEEP OUT OF THE REACH CHILDREN

STIPROL 3g

Nhãn trên túi PE:

Gel thực trạng

STIPROL 3_g

Glycerol.....2.25g
Tá được vừa đủ 3.0g

Nhà sản xuất:
Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh
167-Hà Huy Tập-tp Hà Tĩnh-tỉnh Hà Tĩnh

Số SX:
HD:





COMPOSITION
 Each 9g contains:
 Glycerol
 Excipients
 Chamomile Fluid Extract
 Mallow Fluid Extract
 Starch
 Purified Water.

6.75 g
 0.30 g
 0.06 g
 Q.S.

INDICATION, CONTRA-INDICATION, PRECAUTION, SIDE-EFFECT, DOSAGE AND ADMINISTRATION: Please see in the insert paper.
 See package insert for full prescribing information.
 Do not waste the box into the environment after use.
 Store at temperature not exceeding 30°C, protected from sunlight.
READ CAREFULLY THE INTERNAL LEAFLET BEFORE USE
KEEP OUT OF THE REACH OF CHILDREN

Gel thực trực tràng



9g

9 g
 6 tuýp thực

GLYCEROL

Nhà sản xuất:
Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh
 167 Hà Huy Tập, tp Hà Tĩnh, Hà Tĩnh

STIPROL 9g

Handwritten signature

serk:

THÀNH PHẦN Mỗi 9g có chứa:
 Glycerol
 Tã dược
 Dịch chất Chamomile
 Dịch chất Mallow
 Tinh bột
 Nước cất.

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG, TÁC DỤNG PHỤ, LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG: Xin xem trong tờ HDSĐ.
 Các thông tin khác xin xem trong tờ HDSĐ.
 Tuýp nhựa dùng để tái sinh, không vứt rác ra môi trường.
BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ không vượt quá 30°C, tránh ánh sáng.
BỘC KÝ HIỆNG DAN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
ĐỂ THUỘC TRÁNH XA TÂM VỚI CỬA TRẺ

Số 16 SX:
 NSX:
 HD:

Retal enemas



9g

9 g
 6 Tubes

GLYCEROL

Manufacturer:
Hadiphar Pharmaceutical JSC.
 167 Ha Huy Tap, Ha Tinh City, Ha Tinh



STIPROL 9g

Nhãn trên túi PE:

Gel thực trạng

STIPROL 9_g

Glycerol.....6.75g
Tã được vừa đủ 9.0g

Số Lô:
HSD

Nhà sản xuất:
Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh
167 Hà Huy Tập, tp. Hà Tĩnh, Hà Tĩnh



STIPROL

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ, dược sĩ.*

Tên thuốc: STIPROL

Thành phần:

Mỗi 3g có chứa:

Glycerol.....2.25g

Tá dược: Dịch chiết *Chamomile*, Dịch chiết *Mallow*, Tinh bột, Nước cất vừa đủ.

Dạng bào chế: Gel thực trực tràng

Quy cách đóng gói: Tuýp 9 g, tuýp 3 g, 6 tuýp/hộp

Chỉ định:

Điều trị táo bón trong thời gian ngắn giúp cho việc bài tiết nhanh và dễ hơn.

Liều dùng và cách sử dụng:

- Trẻ em:

Dùng qua đường trực tràng. 1-2 tuýp 3g thực trong vòng 24 giờ.

- Người lớn:

Dùng qua đường trực tràng. 1-2 tuýp 9g thực trong vòng 24 giờ

Không dùng quá 2 tuýp mỗi lần điều trị và không dùng quá liều chỉ định.

Liều dùng có thể được điều chỉnh theo tuổi và triệu chứng.

Chống chỉ định:

- Quá mẫn với những thành phần của thuốc.

- Không dùng thuốc nhuận tràng cho những bệnh nhân bị đau bụng cấp không rõ nguyên nhân, buồn nôn, ói mửa, tắc ruột, hẹp ruột.

- Bệnh nhân bị chảy máu trực tràng không rõ nguyên nhân, bệnh nhân bị mất nước tiến triển.

- Không dùng dung dịch thực rửa cho những bệnh nhân bị trĩ.

Thận trọng:

Tham khảo ý kiến bác sĩ khi bị táo bón dai dẳng.

Tác dụng không mong muốn:

Tác dụng phụ chủ yếu là do tác dụng gây mất nước của Glycerol. Khi dùng thuốc dạng thực hậu môn có thể gây khó chịu và mệt mỏi.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Tương tác với thuốc khác:

Chưa có báo cáo về tương tác với các thuốc khác.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Chưa có báo cáo.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc:

Không ảnh hưởng.

Đặc tính dược lực học:

Glycerol là một tác nhân loại nước qua thẩm thấu, có các đặc tính hút ẩm và làm trơn. Glycerol được dùng qua đường trực tràng để hút dịch vào đại tràng và do đó thúc đẩy thải phân khi táo bón. Thuốc gây trơn và làm mềm phân.



Đặc tính dược động học:

Thuốc hấp thu ở trực tràng kém. Chuyển hoá chủ yếu tại gan, 20% lượng thuốc hấp thu chuyển hoá tại thận, chỉ có một phần nhỏ thuốc không chuyển hoá được đào thải qua nước tiểu. Thời gian bán thải 30 – 45 phút.

Quá liều: Chưa có báo cáo nào về các trường hợp quá liều khi dùng Stiprol.

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỀ THUỐC TRÁNH XA TÀM TAY TRẺ EM.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH.

167 Hà Huy Tập - Thành phố Hà Tĩnh.



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Việt Hùng

A blue ink signature.

